TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 22-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trần Quang Đương;

2.Bà Phạm Thị Thúy Mùi .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo Ngô Thị C sinh ngày 20/7/1998; nơi sinh: K, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn L, K, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Công nhân; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Trọng C sinh năm 1968 và bà: Đỗ Thị Lượt sinh năm 1972; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2018 (*triệu tập có mặt tại phiên tòa*).

Bị hại: Ông Nguyễn Viết Y sinh năm1938 (đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1939 (vợ bị hại);
- Anh Nguyễn Viết Đ sinh năm 1961 (con trai bị hại);
- Chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1964 (con gái bị hại);
- Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1968 (con gái bị hại);

- Anh Nguyễn Viết T sinh năm 1972 (con trai bị hại);

- Anh Nguyễn Viết D sinh năm 1974 (con trai bị hại);

Cùng ở địa chỉ: Thôn X 3, xã AH, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Nguyễn Viết D sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn X 3, xã AH, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*).

Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Trọng B sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện Q, Thái Bình (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngô Thị C chưa có giấy phép lái xe mô tô, hiện là công nhân của công ty may ĐV, có trụ sở tại cầu Vược, xã AH, huyện Q. Khoảng 07 giờ ngày 11/7/2018, C tự điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 17B5 – 039.84, có dung tích xi lanh 110cm^3 của anh trai là Ngô Trọng B, từ nhà đến công ty để làm việc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô theo trục đường ĐH75 hướng xã QT đi xã AĐđể về nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, xe mô tô C điều khiển đi đến thôn X5, xã AH. Đây là đoạn đường thẳng chạy theo hướng Tây – Đông (chiều xã QT đi xã AĐ), mặt đường rải đá, láng nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 0,8m (chưa có vạch kẻ đường). Tiếp giáp với mép đường nhựa bên trái chiều xã QT đi xã AĐlà hệ thống thoát nước có nắp đậy bằng bê tông xi măng rộng 0,8m, cao hơn mặt đường 0,15m, tiếp đến là trường mầm nom xã AH. Tiếp theo về phía bắc là khu vực Bưu điện và Trạm y tế xã AH. Tiếp giáp mép đường nhựa bên phải chiều xã QT đi xã AĐ là hệ thống cống thoát nước có nắp đậy bê tông xi măng, rộng 0,9m, cao bằng mặt đường, tiếp đến là khu vực vỉa hè rộng 4,3m, cao hơn mặt đường 0.15m. Tiếp về phía đông là Trung tâm học tập cộng đồng xã AH. Về phía bên phải sát Trung tâm học tập cộng đồng là trụ sở UBND xã AH. Đường ĐH75 nơi xảy ra vụ tai nạn về hướng nam có giao nhau với đường đi vào thôn LC, xã AH, đường đi vào thôn LC được rải đá láng nhựa rộng 0,7m và có độ mở ra đường ĐH75 đo rộng 22m. Qua khu vực đường giao nhau về hướng nam là khu vực trường Trung học cơ sở xã AH. Lúc này mặt đường khô, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vừa phải. C khai khi đến gần ngã ba giao nhau giữa đường ĐH75 với đường đi vào thôn LC, C điều khiển xe với vận tốc khoảng 40km/h, trên phần đường bên phải, cách mép đường khoảng 1,5m, quan sát thấy trước đầu xe khoảng 7 – 8m có một chiếc xe đạp điện do người phụ nữ điều khiển chở sau một người phụ nữ khác (sau này mới biết đó là chị Trương Thị L1 sinh năm 1974 ở thôn X4, xã AH điều khiển chở sau là con gái Phạm Thị L2 sinh năm 1999 đều là công nhân của công ty may ĐV), đi phía trước cùng chiều ở khoảng giữa ngã ba giao nhau với vận tốc khoảng 20km/h, cách mép đường ĐH75 khoảng 01m. Thấy dáng người quen giống với người làm cùng công ty nên C bấm còi báo hiệu rồi tăng tốc vượt lên bên trái xe đạp điện, vừa vượt C vừa quay sang phải nhìn xem hai phụ nữ này là ai. Vượt xe đạp

điện khoảng 02m, C quay lên thì thấy phía trước cách đầu xe khoảng 02-03m có 01 chiếc xe đạp (loại xe mini), do ông Nguyễn Viết Y điều khiển đi ngược chiều đang rẽ trái chếch chéo sang đường (từ bên phải sang bên trái chiều đi) trên phần đường bên phải theo chiều đi của C. Lúc này, do khoảng cách quá gần, xe lại đang đi với vận tốc nhanh nên C đã không xử lý được, chỉ kịp kêu lên "*ông ơi, ông ơi*", phần má lốp của bên trái phía trước, đầu trước bên trái chắn bùn bánh trước xe C điều khiển đâm vào bánh trước và cạnh ngoài bên phải giỏ đèo hàng xe đạp, đẩy xe đạp đổ nghiêng sang trái (đầu xe hướng đi thôn LC), ông Y bị ngã xuống mặt đường nằm bất tỉnh trên phần đường bên phải chiều xã QT đi xã AĐ. Xe mô tô C điều khiển bị mất lái đổ nghiêng trái trượt rê về phía xã AĐ khoảng 06m rồi dừng lại (đầu xe hướng đi xã AĐ) ở phía trước cổng rẽ vào Trung tâm học tập cộng đồng xã AH bên phải chiều đi. C bị ngã nằm trên mặt đường bên phải cách phía sau đuôi xe máy khoảng 1,5m. Do bị thương tích nhẹ C đã tự đứng dậy rồi chạy lại cùng với chị L2 và một số người dân đưa ông Y vào Trạm y tế xã AH cấp cứu, sau đó ông Y được đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị. Hậu quả: ông Y bị chấn thương sọ não nên đã tử vong vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 23/7/2018 tại gia đình, các phương tiện bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể.

Tại bản kết luận giám pháp y về tử thi số 93/PY/PC54 ngày 30/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Các dấu hiệu chính qua giám định tử thi của ông Nguyễn Viết Y:

"*Đa chấn thương vùng đầu, tay và chân do tai nạn giao thông gây tụ máu dập não bán cầu trái. Nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não*".

Tại phiên tòa bị cáo nhận: Bản thân không có giấy phép lái xe theo quy định, sáng ngày 11/7/2018 bị cáo tự ý lấy xe của anh trai là anh Ngô Trọng B để đến công ty làm việc, khi về đến thôn X5, xã AH, huyện Q nơi đường giao nhau cùng mức, tập trung nhiều công sở bên đường, bị cáo điều khiển xe với tốc độ khoảng 40km/h, không giảm tốc độ, thiếu chú ý quan sát và vượt xe đạp điện đi phía trước cùng chiều sai quy định, cộng với việc ông Y sang đường không quan sát, không có tín hiệu khi sang đường nên đã gây tai nạn cho ông Y. Dẫn đến hậu quả ông Y chết, phương tiện giao thông do C và ông Y điều khiển bị hư hỏng nhẹ.

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình đã nhận đủ số tiền do bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), gia đình cũng đã nhận lại chiếc xe đạp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Trọng B khai: Chiếc xe mô tô do C điều khiển là xe của anh, sáng ngày 11/7/2018 anh dựng xe ở sân,

rồi đi chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh biết C đã tự ý lấy xe của anh đi và gây tai nạn. Anh không giao xe cho C điều khiển, C lấy xe anh không biết. Anh đã nhận lại xe và không yêu cầu đề nghị gì đối với C.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSQP ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình truy tố Ngô Thị C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông*" theo điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ngô Thị C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Ngô Thị C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"; Về hình phạt: áp dụng điểm a, Khoản 2 Điều 260, Điều 50, điểm b và s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (Năm) năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời sau cùng: nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị **c**áo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ dẫn tới hậu quả làm chết 01 người, phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản khám

nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; bản kết luận giám định pháp y về tử thi cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/7/2018, tại đường ĐH75 thuộc thôn X5, xã AH, huyện Q, tỉnh Thái Bình nơi tập trung nhiều công sở, nơi đường giao nhau, Ngô Thị C không có giấy phép lái xe mô tô đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 17B5-039.84, có dung tích 110cm^3 (loại xe bắt buộc người điều khiển khi tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe theo quy định) hướng xã QT đi xã AĐ, do vượt xe đạp điện phía trước đi cùng chiều sai quy định, không chấp hành đúng về tốc độ, không giảm tốc độ thấp hơn mức tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) nên đã gây tai nạn với xe đạp do ông Nguyễn Viết Y điều khiển đi ngược chiều chuyển hướng chếch chéo sang đường, trên phần đường bên phải theo chiều đi của C. Hậu quả ông Y bị tử vong do chấn thương sọ não, các phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 8 Điều 9; Khoản 1 Điều 12; Khoản 2, điểm a và d Khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3, 5 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người, thiệt hại về tài sản không đáng kể. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

"**Điều 260.Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**

1.Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a) Làm chết người

……..

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a)Không có giấy phép lái xe theo quy định;

……."

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tai nạn giao thông là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, Nhà nước và địa phương thường xuyên tuyên truyền các quy định của Luật giao thông đường bộ trên các phương tiện thông tin đại chúng, bị cáo hiểu rõ các quy định đó nhưng vẫn vi phạm. Bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe có dung tích xi lanh 110cm^3 tham gia giao thông, vượt xe không đúng quy định, không chấp hành đúng quy định về tốc độ tại nơi đường giao nhau cùng mức, nhiều công sở tập trung bên đường nên đã gây tai nạn với xe đạp do ông Y điều khiển đi ngược chiều sang đường, hậu quả làm cho ông Y chết, phương tiện tham gia giao thông bị hư hỏng nhẹ. Việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết, đồng thời lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thanh khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự. Đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét về nguyên nhân vụ tai nạn cho thấy: bản thân bị hại cũng có một phần lỗi đó là đã không chấp hành đúng quy tắc an toàn khi điều khiển xe đạp chuyển hướng sang đường không có tín hiệu báo hướng rẽ, hành vi này đã vi phạm khoản 1 Điều 15 luật giao thông đường bộ nên đã tự đặt mình và phương tiện tham gia giao thông vào tình thế nguy hiểm, do đó cần áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nới cư trú ổn định, rõ ràng, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương như mức án mà Viện kiểm sát đề nghị cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Như vây, bị cáo có thể bị áp

dụng hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 17B5 – 039.84 do C điều khiển gây tai nạn, xác định là tài sản hợp pháp của anh Ngô Trọng B là anh trai của bị cáo, bị cáo đã lấy xe đi, sau đó gây tai nạn anh B không biết, do đó cơ quan điều tra đã không xử lý và trả lại xe cho anh B là có căn cứ. Đối với chiếc xe đạp do ông Y điều khiển bị tai nạn là tài sản của ông Y. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại gia đình ông Y, gia đình ông Y đã nhận lại xe, đến nay không ai yêu cầu về việc bồi thường thiệt hại đối với tài sản trên. Vì vậy, về xử lý vật chứng Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260, Điều 50, điểm b và s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Thị C 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND K, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Ngô Thị C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
-VKSND h. Q;
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- UBND K, h.Q;
- Công an &Chi cục THADS h. Q;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên
(đã ký)